TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2020/QĐST - DS	*B, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bế Thị Hồng L, sinh năm: 1961
Địa chỉ: Ấp Tân An, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: bà Lâm Thị Hồng H, sinh năm: 1974
Địa chỉ: Ấp Tân Thuận, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lâm Thị Hồng H có nghĩa vụ trả cho bà Bế Thị Hồng L tiền gốc 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và 2.664.000đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tiền lãi. Tổng số tiền 22.664.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng chẵn).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Hồng H phải chịu 566.400đ (năm trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho bà Bế Thị Hồng L số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017456 ngày 06/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Trần Văn Lượng